

Mấy hôm nay hai cái thằng Quân và Thịnh nó cứ bảo mình viết một vài trang tán nhằm để in trong tờ Tập *Cuối đời nhìn lại*. Biết viết “chi mô? Kể chuyện “bù khú” thời còn học sinh thì sợ các bạn, nhất là mấy bạn mô phạm chửi cho thì mệt. Thôi thì, mình lục lại những lá thư của các bạn bên xứ người gửi về hàng ngày thăm bạn bè bên này. Thằng nào còn, thằng nào sức khỏe còn “lao động” được. Thằng nào hay đi “ăn phở” mà không ăn “cơm nhà”? Kể chuyện này ra chỉ sợ vợ, con nó đọc được thì chết cả lũ. Vậy thì chuyện “ăn phở” sống để bụng, chết mang theo. Bây giờ tôi xin sao lục lại những lá thư của bạn

bè gửi về. Như bạn Lợi, bạn Dzũng đã siêng năng ngồi bên vi tính để viết thư cho các bạn bên này. Khi nghe tin bạn Vương bị tai biến mạch máu não, nằm một chỗ. Bạn Dzũng đã có thư về như sau:

“Vượng ơi! Từ 1979 đến 1989 đã chui đi cả chục lần không xong, ném đủ mùi chua cay mặn chát. Tao nói “mặn” là mặn thật đấy, mặn của nước biển khi tao bị chìm tàu ấy. Cho đến khi cái số nó đến, tao lại leo lên máy bay đi (dù rằng bữa đó vừa leo vừa run). Vậy thì việc đếch gì mà mày dần vật tấc tối với số phận, khi nào ông bà mình trên kia dò danh sách thấy tên gọi “Vượng ơi! thì dạ” to lên một tiếng rồi bye bye mọi người là xong thôi. Còn bây giờ mày hãy cứ dịu dàng gọi vợ “Em ơi, nấu cho anh bát cháo”, và gọi con “Con ơi ra đầu

*gửi xưa kỷ niệm*

ngõ mua cho bố tờ báo”. Nhưng đừng có đòi cháo bèo ngư và báo Playboy đấy nhé”.

Tôi cũng còn nhớ, khi bạn Hoàng trường Việt ở Hoa Thạnh Đốn vừa nằm xuống thì bạn Lợi ở Mỹ đã gửi thư về và nói: “Tôi không biết nói gì trước sự ra đi đột ngột của bạn Việt chúng ta.

Đầu óc tôi quả thật đã tê dại đi trong lúc này! Không phải là tôi không có gì để nói với Việt. Mà phải nói là tôi có quá nhiều điều để nói, để tâm tình, và muốn được đem ra chia sẻ với mọi người, về những kỷ niệm ứ đọng, tràn đầy giữa Việt và chúng ta, những người bạn vong niên, trải dài trên nửa thế kỷ! Vâng! Với một cái tình bạn kéo dài trong hơn 50 năm, thì hẳn nhiên là phải có rất nhiều kỷ niệm với nhau rồi!

Ngược dòng thời gian, trở về dĩ vãng, ngày nào chúng tôi còn là các cậu học trò tiểu học chưa tới mười tuổi, chúng tôi đã từng nắm tay nhau lếch thếch cắp cái cặp da, mỗi sáng đi tới trường, để được ê a học lấy những chữ

thánh hiền, để tập tễnh học làm người! Làm sao chúng tôi quên được những kỷ niệm đầu đời đó, ở ngoài xứ Bắc xa xôi của Việt Nam?

Thế rồi với tình thế thay đổi, vận nước nổi trôi, chúng tôi theo gia đình, cùng nhau tìm vào miền Nam nước Việt và tình cảm chúng ta sâu đậm thêm, vì cùng cảnh ngộ. Tình bằng hữu lại càng rộng lớn thêm với những người bạn mới, đông hơn, vui hơn, trưởng thành hơn dưới mái trường Trung học Chu Văn An Sài Gòn. Đây là quãng đời chúng tôi có nhiều kỷ niệm đẹp với nhau nhất.

Rồi cũng vẫn theo với vận nước đảo điên, chúng tôi trưởng thành theo năm tháng tuổi đời. Tuy Việt và một số anh em chúng tôi không cùng một nghề đi, nhưng chúng tôi vẫn duy trì những gắn bó rất mật thiết với nhau, ở khắp mọi miền, mọi nơi trên đất nước Việt Nam thân yêu. Dù không được ở gần nhau như những ngày còn học chung dưới một mái trường, nhưng lòng

chúng tôi vẫn nghĩ về nhau, và không bỏ sót một cơ hội nào để tìm đến với nhau, dù là ở một chân trời góc biển xa xôi nào, hễ có dịp là lại lặn lội tìm đến với nhau, chỉ để chia nhau một miếng thuốc, một miếng nước, vỗ vai, ôm nhau một khoảnh khắc, chọc đùa nhau một câu nói để rồi mỗi đứa lại tất cả lên đường.

Rồi đến năm 1975. Lại một lần nữa chúng tôi chia tay nhau, kẻ ở người đi. Bạn Việt của chúng ta đã đau lòng bỏ nước ra đi. Nhưng cái tình bạn keo sơn giữa chúng tôi đã vượt thời gian, vượt không gian để chúng tôi lại tìm được đến với nhau, kẻ trước người sau, ở nơi đất khách quê người này. Chúng tôi đã không bỏ lỡ một dịp nào không tìm đến với nhau khi có cơ hội! Không tay bắt mặt mừng, thì cũng thăm hỏi nhau qua điện thoại, liên lạc với nhau qua email. Bạn Việt của chúng ta là một người có tính thường được gọi là “cà kê dê ngỗng!”. Mỗi khi Việt và tôi nói chuyện với nhau, là bản thân tôi phải đi tìm cái gối

để ngồi dựa sau lưng, vì cuộc điện đàm của chúng tôi ít khi nào ngắn hơn một tiếng đồng hồ.

Những tưởng là với tuổi đời, tuy tình trạng sức khỏe yếu kém, nhưng chúng tôi sẽ lại có nhiều dịp gặp gỡ nhau, hàn huyên với nhau, an ủi nhau nhiều hơn trong cái tuổi về hưu nhàn tản như lúc này! Nhưng chúng tôi chưa kịp thực hiện được cái ước muốn tìm về với nhau, an ủi nhau trong tuổi già, thì Việt đã lại một lần nữa bỏ chúng tôi ra đi.

Nỗi nhớ nhưng quay quắt của gia đình Việt, cũng là nỗi nhớ nhưng quay quắt của chúng tôi, những thằng bạn của hơn năm chục năm, qua bao đoạn đường, qua bao không gian, vượt ra khỏi phạm vi của một quốc gia vậy.

Chúng tôi và các bạn hữu CVA ngày xưa xin được chung lời cầu nguyện linh hồn bạn Việt của chúng ta vĩnh viễn được hưởng nhan Thánh Chúa, an lành trên thiên đàng...”

Chuyện anh em nước trong sáng sáng bạn Vượng còn gọi

phone rủ ra kênh Nhiêu Lộc (chân cầu Phan Thanh Giản – nay là Điện Biên Phủ) để uống cà phê thì bỗng Ba Cụt phone cho biết Vượng đã đột quỵ rồi. Nghe tin vậy, tôi vội viết thư sang báo cho các bạn nước ngoài biết: Một bạn thân thiết chí tình của chúng ta vừa đột quỵ vì “lao động” quá sức. Và gia đình đã đưa đi nhà thương để chữa trị. Hết nhà thương Gia Định rồi Bệnh viện Dân tộc. Nhưng chỉ vài ngày Vượng lại đòi về vì không chịu được cảnh buồn ở nhà thương. Đã có lúc Vượng ta than chán đời quá. Khi nghe tin Vượng đau, Dzũng lại gửi thư về bảo tôi:

“Cụ Lý ơi,

Nhờ cụ nhắn lại với Vượng nguyên văn lời tôi như sau:

- Vượng ơi, tao phục mày lăn ra đất đây này. Mày nhớ rất chính xác, tất cả mọi chi tiết đều đúng, nhất là những tên người, không sai một ly ông cụ nào. Ngày xưa tao đã từng phục mày khi đứng làm khán giả coi mày đánh bóng

chuyền hay khi coi mày chạy “xăng mét” (100m). Nay ở vào tuổi này, trong tình trạng sức khỏe như thế, mà mày còn nhớ được từng chi tiết như thế thì “nhất mày” rồi.

- Khi viết thư gửi về nhà cho mày tao không dùng “ngôn ngữ” của mình ngày xưa, ngại mày phải nhờ con (hay cháu) đọc thư giùm. Tụi nó thấy “mày tao chi tở” thì còn đâu là thể thống “bố Vượng” hay “ông nội, ông ngoại Vượng” nữa. Hôm nay tao nhờ cụ Lý nhắn lại nên tao dùng đúng “danh xưng trên business card” của tụi mình.

- Cám ơn mày hỏi thăm gia đình tao, bà Phương Dung (chị tao) đã mất cách đây 12 năm. Còn ông anh cả của tao (ông Trí) năm nay 71 tuổi, ở Úc.

- Những năm làm thợ may ở Sài Gòn là thời gian tao tự hào không kém gì những thành công trước đó làm sếp điện ở Thủ Đức. Thăng Lê Vĩnh Bảo dân Ngô Quyền với mình) còn nhắc chuyện hồi đó (khoảng 86, 87) nó tìm đến thăm tao ở căn nhà

112 Lý Tự Trọng (gần ngõ bà Ba Búng, cửa Bắc chợ Bến Thành, đúng như mày nhớ). Tao ở trên lầu 3, nó chưa dám lên, hỏi thăm mấy người giữ xe đạp ở dưới: “Đây có phải là nhà ông Dũng, kỹ sư điện lực không?”. Người ta đã trả lời nó: “Không, đây không có ai là kỹ sư cả, chỉ có một ông Dũng làm thợ may thôi”. Tao khá thành công trong vai thợ may này. Tao tự hào vì đã chứng minh được là: trí thức khi làm việc chân tay, vẫn có thể làm giỏi, giỏi hơn cả chính người lao động chân tay”. Được thư Vương bảo tôi trả lời:

Dzũng”

Wương nằm một chỗ buồn quá vì nhớ bạn, nhớ nước kênh Nhiêu Lộc, nên có lần đã tâm sự với tôi:

- Có lần ở nhà thương, tao xé quần, xé áo chùi dít (dầu có phải hành động tự tử – chắc là mất dạy, chứ còn khôn lắm).

- Một lần ở nhà, tao bút rút chửi vợ, đánh con, và cào xé (đấy cũng là hành động, bị stress thôi, chứ đâu phải ý muốn tự tử, chắc là

nói phét cho vui, cường điệu dọa với vợ con thôi”.

Tôi trở về với tâm trạng thương cảm, dắt chiếc Honda ra ngõ nhà của Vương nó chỉ vừa một chiếc thôi, hai xe không thể tránh nhau vì ngõ hẹp quá.

Tôi nghĩ miên man, Vương ngày xưa tung hoành khắp đó đây... sao mà cuộc đời như vậy. Rõ là cuộc đời có số, vì giày dép còn có số mà. Phải không các bạn?”.

Tin bạn Việt về nước Chúa chưa nguôi thì lại tin Hiền, bạn cũng về châu Chúa. Bạn Hiền về châu Chúa nhưng được cái vui là bạn Hiền đã được về thăm Sài Gòn, và đã ca tụng “Sài Gòn đẹp lắm, Sài Gòn ơi!”, và còn nói: “Sẽ trở lại Sài Gòn để thưởng thức cái đẹp trong một buổi sáng đứng dưới mái hiên của nhà hàng cafe P.C ở đường Lý Chánh Thắng. Nghe thằng Th. nói: “Có ối thằng đứng dưới mái hiên đó đã chết đấy!”. Không biết chuyện có thật hay thằng Th. nó “nói phét”. Nhưng nghiệm ra cũng có dăm

ba thằng bạn về Việt Nam chơi không chết, nhưng cũng “sức đầu mẻ trán, gãy cẳng...” vì cái mái hiên đó. Và cũng có thằng hiện nay cứ khư khư giữ mái hiên này làm của riêng để dùng che nắng che mưa.

Kể ra, những thằng bạn nước trong tuy rách, nhưng cũng sáng sáng một hai ngày rủ nhau đi cafe. Nhiều tiền thì vào quán cafe 27. Ít tiền thì ra quán ven đường. Cafe ven đường chỉ có 2 ngàn đồng thôi, còn vào quán sang, thì bảy tám ngàn. Tiền nào của nấy.

Tôi là thằng công chức, chuyên tính thuế nên viết lách không được bằng hai tên Quân, Thịnh... vì hai tên này nó viết quen nên dài dòng văn tự được. Còn Lý tôi thì chỉ nói mà không dám “làm”. Không tin, có bạn nào về chơi Việt Nam thì Lý sẽ đưa đi Huế “xem dân cho biết sự tình”. Sông Hương bây giờ không có cạn đâu, nhiều nước lắm. Còn núi Ngự thì “rậm rạp”, cây cối mọc xanh um. Lý tôi đã suýt “chết” ở sông Hương đấy, và cũng lạc trong rừng ở núi Ngự

nhiều ngày rồi.

Viết lách không được nhiều, nhưng bạn nào có muốn nhắn nhủ gì các bạn bên nhà thì cứ email cho Lý để Lý làm cái công việc “Thư đi, tin lại” cho các bạn ở xa nhớ đến người ở gần (trong nước). Có tin bạn nào ở nước ngoài trúng số hay lên chức bố vợ, bố chồng, ông nội, ông ngoại thì cho biết. Bạn nào ở trong nước phải dời nhà vì quy hoạch của Nhà nước, bạn nào có con làm ăn khấm khá, bạn nào có con gả cho Việt kiều? Phải nói đúng là “kiều bào”, chứ chữ Việt kiều là sai bét. Việt kiều là người Việt đi nước ngoài du lịch hay đi làm ăn. Còn kiều bào là người nước ngoài, nếu bạn nào gốc Việt mà nay nhập tịch Mỹ, Pháp, Ấn Độ... thì đều gọi là kiều bào mới đúng. Cái từ Việt kiều chỉ có sau năm 75 thì phải? Còn trước kia, chúng ta đều gọi là kiều bào cả.

Cuối bài, tôi cũng báo tin: Hiện nay bạn Vượng vẫn nằm liệt giường và nhìn thạch sùng bò trên trần nhà. Lúc nào bạn Vượng

buồn thì khóc vì nhớ những thằng bạn ở xa và ở gần. Nhớ sáng sáng còn hẹn nhau ở kênh Nhiêu Lộc ngồi đấu láo dăm ba câu chuyện rồi tới giờ trưa là tan hàng về nhà ăn cơm vợ. Nếu muốn đi “ăn cơm chợ” thì về nhà nói dối: “Bữa nay thằng Lý nó rủ đi làm vài chai bia với thịt chó bên Thanh Đa”. Bữa khác lại nói dối: “Hôm nay có thằng bạn ở ngoại quốc về đái ăn tối ở Nhà hàng Hiến Mai”. Chỉ oan Lý và mấy thằng bạn ở xa về.

Nhưng thông cảm cho anh em, nói dối được ngày nào thì nói dối. Vì tất cả chúng ta, thằng nào cũng đã chụp ảnh cho nghiêm túc để còn trưng trên bàn thờ. Nói thế không phải tôi lo xa đâu. Nay còn gặp nhau, mai đã đi xa và không bao giờ còn gặp lại. Xin Thượng đế hãy khoan khoan gọi chúng con về châu Chúa. Để chúng con còn ở lại vài chục niên nữa để vui nốt tuổi già. ■